

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “Bé cần gì lớn lên để khỏe mạnh”

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 20/10 - 24/10/2025

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hồng

Thứ 2, ngày 20 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Làm quen chữ cái: a, ă, â

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ a, ă, â.
- Biết nhận ra chữ a, ă, â khi chơi trò chơi miêu tả chữ, trong các từ, câu, biết so sánh phân biệt chữ a, ă, â.
- Hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Bộ chữ cái của cô và trẻ.
- Tranh có từ “An nấu ăn”

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức:

- Cô cùng trẻ trò chuyện về một số món ăn
- + Con biết những món ăn gì?
- + Con thích món ăn nào nhất? Những món ăn đó có ích lợi gì?
- Cô khái quát lại và dẫn dắt đến “An nấu ăn”

2. Bé vui học chữ

* *Làm quen chữ a:*

- Cho trẻ xem tranh có từ “An nấu ăn”. Ghép từ “An nấu ăn” bằng thẻ chữ rời – đọc từ “An nấu ăn”
- Cô cho trẻ nhận chữ “a”. Cô giới thiệu chữ a
- Cô đọc mẫu – cho trẻ đọc chữ a (Cô sửa sai, động viên trẻ)

- Cô giới thiệu chữ A in hoa và chữ a viết thường.

*** *Làm quen chữ ă.***

- Cô giới thiệu chữ “ă” - Trẻ đọc Tổ - nhóm - cá nhân.

- Cô cho trẻ so sánh chữ a, ă xem có điểm gì khác nhau và giống nhau. (Cô sửa sai động viên trẻ)

- Cô giới thiệu chữ Ă viết hoa và chữ ă viết thường.

*** *Làm quen chữ â***

- Cho trẻ chọn chữ â – cô giới thiệu đọc mẫu.

- Cho cả lớp đọc – Tổ nhóm cá nhân đọc

- Cho trẻ so sánh chữ â với chữ ă, a

-> Cô củng cố lại những nhận xét đúng.

- Giới thiệu chữ Â viết hoa và chữ â viết thường

3. Những chữ cái vui nhộn

+ Trò chơi: Miêu tả chữ

- Cô nói chữ cái – Trẻ nói hình dáng chữ

- Một trẻ nói hình dáng chữ - trẻ còn lại đoán tên chữ

+ Trò chơi: Xếp chữ cái a, ă, â bằng hạt na

- Cô chia tổ cho trẻ lấy hạt na và xếp (Cô bao quát và nhận xét trẻ)

Đánh giá trẻ hàng ngày:

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

STEAM 5E: Khám phá nguyên liệu làm bánh trôi

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S-Khoa học:

- Trẻ biết và hiểu được đặc tính của nguyên liệu. Gọi được tên các nguyên liệu làm bánh trôi
- + Bột nếp: Có màu trắng, mịn, có thể tạo được nhiều màu khác nhau: Màu tím của lá nếp, màu xanh của lá dứa, màu vàng của hoa...
- + Đường làm nhân bánh: có vị ngọt được cắt nhỏ, hình vuông, có màu nâu, màu trắng, tan trong nước.

2. T- Công nghệ:

- Trẻ sử dụng các dụng cụ, công cụ nguyên vật liệu để làm bánh trôi
- Trẻ có kỹ năng thao tác với đồ dùng: 4 mẫu bảng ghi chép, bút dạ, bút màu, ghim bấm, giá để tranh.

3. E- Kỹ thuật:

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên liệu làm bánh trôi.

4. M- Toán học:

- Trẻ có kỹ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm thử nghiệm.

5. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả

6. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c): Sáng tạo, hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp, tư duy phản biện

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Bột, nhân đường, vừng rang, dừa sợi
- Công cụ: Khay đựng bột, khăn lau tay, bàn, đĩa đựng sản phẩm.
- Đĩa nhỏ, đĩa
- Đồ dùng:

- + Bút dạ, ghim bấm, tranh lô tô, bảng ghi chép của trẻ,...
- + Giá vẽ, rổ đựng nguyên vật liệu.
- + Powerpoint bước E1: thu hút, gắn kết

II. QUY TRÌNH

1.E1: Thu hút/Gắn kết *(Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 2 ngày 20/10)*

- Hỏi trẻ về dự án đang làm.
- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị (những điều trẻ đã biết, những điều trẻ muốn biết; cô giải đáp thắc mắc của trẻ về món bánh trôi, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể làm bánh trôi... và quyết định làm thí nghiệm để khám phá nguyên vật liệu làm bánh trôi.)
- Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video.

2.E2: Khám phá

- Hỏi trẻ về những việc đã làm để chuẩn bị cho giờ học khám phá hôm nay
- Với những gì đã tìm hiểu thì các con yêu cầu những gì về nguyên liệu để làm ra chiếc bánh trôi thơm ngon nhất?
- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:
 - +TC1: Bột nếp phải mịn, dẻo không bị dính tay.
 - +TC2: Đường làm nhân bánh: phải cắt được thành miếng nhỏ..
- Làm thế nào để biết nguyên liệu có an toàn hay không, có thể dùng trong chế biến món ăn được hay không?
- Làm thế nào để biết bột có dẻo, mịn và không dính tay hay không?
- Các con sẽ dùng gì để ghi lại những kết quả sau khi khám phá?
- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng. Mời trẻ đi lấy đồ dùng của nhóm mình.

3.E3: Giải thích

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả khám phá của nhóm mình theo bảng ghi chép kết quả của nhóm
- Cô cho các nhóm còn lại có thể đặt câu hỏi phản biện cho nhóm bạn và cô

4.E4: củng cố, mở rộng

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm bánh trôi sau khi tiết học khám phá.
- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác làm nhân bánh có được hay không?
- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu có thể làm nhân cho bánh trôi

5. E5: Đánh giá

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ
- Hẹn trẻ làm bánh trôi vào buổi học hôm sau (Thứ 5/23/10/2025)

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ tư, ngày 22 tháng 10 năm 2025

PTNT

**Xác định vị trí của đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bạn khác
(SEL - lòng ghép)**

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ biết xác định vị trí của đồ vật (phía trước – phía sau, phía trên – phía dưới, phía phải – phía trái) so với bạn khác.
- Trẻ có kỹ năng xác định phía phải, phía trái, phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới của bạn khác. Phát triển tư duy, trí nhớ và sự chú ý cho trẻ.

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Bảng dính.
- Mỗi trẻ 1 búp bê, 1 bông hoa.
- Bài tập “tô màu những đồ vật ở các vị trí của búp bê theo yêu cầu”
- Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

II. TIẾN HÀNH:

1. Nhận biết các vị trí đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với búp bê

- Cho trẻ chơi trò chơi “ô sao bé không lắc”
- Hỏi trẻ:
 - + Ngẩng đầu lên, cúi đầu xuống.
 - + Vỗ tay phía sau, vỗ tay phía trước.
 - + Tay phải con ở đâu? Các con chống tay phải vào hông bên phải.
 - + Tay trái các con đâu? Các con chống tay trái vào hông bên trái.
 - + Lắc cái hông sang bên phải, lắc cái hông sang bên trái
- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét trẻ.

2. Xác định vị trí đồ vật (phía trước- phía sau, phía trên - phía dưới, phía phải - phía trái) so với bạn khác

- Tặng mỗi trẻ 1 rô đồ dùng.
- Hỏi trẻ trong rô có gì?
- Cho trẻ đặt búp bê ra phía trước.
- Cô yêu cầu trẻ đặt đồ dùng về các phía của búp bê.
 - + Yêu cầu trẻ đặt bông hoa phía trước của búp bê.
 - + Hỏi trẻ trước mặt búp bê có gì? Vậy cái gì ở phía trước của búp bê?
 - > Cô khẳng định: mọi đồ vật ở trước mặt của bạn búp bê thì đồ vật đó ở phía trước của bạn búp bê.
 - + Phía sau lưng búp bê có gì? Cái gì ở phía sau của búp bê?
 - > Cô khẳng định lại: mọi đồ vật ở sau lưng của bạn búp bê thì đồ vật đó ở phía sau của bạn búp bê.

- + Tương tự yêu cầu trẻ đặt bông hoa phía phải (phía trái) của búp bê.
- + Hỏi trẻ phía phải (trái) của búp bê có gì?
- + Vậy cái gì ở phía phải (trái) của búp bê?

-> Cô khái quát lại

3. Ôn luyện:

- *Trò chơi 1: Tìm về đúng phía.*

+ Cách chơi: Cô làm chuẩn. Trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh của cô tìm về phía nào của cô thì trẻ phải nhanh chân tìm đúng về phía đó.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. (Cô động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần chơi)

- *Trò chơi 2: Bé nào giỏi.*

- Cô phát cho mỗi trẻ một bài tập: Trẻ tô màu những đồ vật ở các vị trí của búp bê theo yêu cầu của cô

- Cô cho trẻ về theo nhóm, cô đi đến từng nhóm kiểm tra và quan sát trẻ

- Trẻ làm xong cho trẻ đứng thành vòng tròn, cô cho trẻ nhận xét bài của mình và của bạn.

Câu hỏi SEL:

+ Con thấy bạn nào đang ngồi phía trước/sau con?

+ Nếu con muốn đứng phía trước để nhìn rõ hơn, con sẽ nói với bạn như thế nào?

+ Khi bạn đứng phía sau con, con có thể giúp bạn nhìn thấy đồ vật bằng cách nào?

+ Con học được điều gì khi cùng bạn xác định vị trí đồ vật?

- Cô GD trẻ: Phải biết giúp đỡ, biết chia sẻ, nhường nhịn, thể hiện cảm xúc phù hợp với bạn

Đánh giá trẻ cuối ngày:

Thứ năm, ngày 23 tháng 10 năm 2025

GIÁO ÁN STEAM

Làm bánh trôi (EDP)

(Quyền 5. Quyền được giáo dục, học tập; Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp – MĐ toàn phần)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1.S – Khoa học:

- Trẻ biết tên gọi, nội dung một số quyền trẻ em được tham gia như quyền được chăm sóc nuôi dưỡng, quyền được giáo dục, học tập và quyền được tham gia các hoạt động thông qua hoạt động làm bánh trôi. Trẻ biết và hiểu được đặc tính của nguyên liệu:
 - + Bột nếp: Có màu trắng, mịn, có thể tạo được nhiều màu khác nhau: Màu tím của lá nếp, màu xanh của lá dứa, màu vàng của hoa...
 - + Đường làm nhân bánh: có vị ngọt được cắt nhỏ, hình vuông, có màu nâu, màu trắng, tan trong nước.
 - + Nhận biết khi bánh chín thì nổi, bánh chưa chín chìm.

2.T – Công nghệ:

- Trẻ sử dụng các dụng cụ, công cụ nguyên vật liệu để làm bánh trôi
- Trẻ hiểu được quy trình làm bánh trôi

3.E – Kỹ thuật:

- Kỹ năng thực hiện các thao tác một cách khéo léo và cẩn thận: nhào bột, lăn dẹt, chia bột, xoay tròn và cho nhân đường để tạo thành chiếc bánh trôi

4.M – Toán học:

- Trẻ biết chia bột
- Tương ứng 1:1 (mỗi một chiếc bánh trôi là 1 viên đường)
- Đếm số lượng bánh đã làm được

5.A – Nghệ thuật:

- Trang trí đĩa bánh trôi thêm đẹp mắt bằng vừng rang, dừa sợi...

6. Ngôn ngữ, chữ viết: Nghe, hiểu, biểu đạt, chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả của sản phẩm

7. Kỹ năng thế kỷ 21 (Kỹ năng 4c): Sáng tạo, hợp tác và làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy thao tác, tư duy phản biện

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu cho 1 nhóm: Bột, nhân đường, vừng rang, dừa sợi

- Công cụ: Khay đựng bột, khăn lau tay, bàn, đĩa đựng sản phẩm.

- Đĩa nhỏ, đĩa để ăn bánh

- Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

1. Bước 1: Hỏi (Chiều thứ 4 ngày 22/10/2025)

- Lớp mình hôm nay có gì đặc biệt? (cô để sẵn các nguyên liệu trên bàn GV)

- Các con biết gì về các nguyên liệu này?

- Đây là gì nào? (bột nếp)

- Đố các con biết tại sao bột nếp cô chuẩn bị lại có màu trắng, màu tím, màu xanh, màu vàng? (màu tím của lá nếp, màu xanh của lá dứa, màu vàng của hoa dấy)

- Theo các con bột nếp có đặc điểm, công dụng như thế nào? Con hãy chia sẻ với cô và các bạn.

- Bột nếp dùng để làm gì?

- Đường viên để làm gì?

- Các con có ý tưởng gì với bột và đường?

- Các con đã bao giờ được ăn bánh trôi chưa? Ai đã làm cho chúng mình ăn?

- Hãy chia sẻ với cô và các bạn cảm nhận của các con khi ăn bánh trôi?

- Bánh trôi ngon cần đảm bảo tiêu chí gì?

- Cô và trẻ thông nhất tiêu chí:

+ TC1: Bánh phải tròn, nhân không bị chảy ra ngoài

+ TC2: Bánh không bị nát

+ TC3: Bánh luộc không bị sống

+ TC4: Trang trí đẹp mắt

- Các con đã sẵn sàng với thử thách nặn và luộc bánh trôi chưa?

2. Bước 2: Tưởng tượng (HĐC thứ 4 ngày 22/10/2025)

* Hỏi trẻ:

- Bánh trôi được làm từ nguyên liệu gì?

- Có bạn nào biết quy trình để làm bánh trôi như thế nào không? (có bảng quy trình cô chuẩn bị sẵn cho từng nhóm)

- Trước tiên chúng ta phải làm gì?

- Các con sẽ sử dụng những dụng cụ gì để làm bánh?

- Làm thế nào để chia bột ra cho đều?

- Chúng mình sẽ cho nhân đường vào trong như thế nào?

- Theo các con chúng ta phải làm như thế nào để bánh trôi được tròn?

- Khi luộc bánh cần chú ý điều gì?

- Làm thế nào để biết được khi nào thì bánh chín?

- Sau khi luộc bánh chúng mình sẽ trang trí đĩa bánh như thế nào?

- Khi các con được giáo dục và học tập thì các con đang được thể hiện quyền gì? (Quyền 5. Quyền được giáo dục, học tập)

- Cô khái quát: Được tham gia hoạt động giáo dục và học tập làm bánh trôi chính là quyền của các con, xong đó cũng là trách nhiệm. Vậy để học tập tốt các con cần như thế nào?

3. Lập kế hoạch (HĐC thứ 4 ngày 22/10/2025)

- Cô cho trẻ về nhóm thảo luận thống nhất về quy trình để làm bánh trôi

- Các nhóm gắn ảnh các bước vào bảng quy trình làm món bánh trôi

- Cho trẻ tìm kiếm, chuẩn bị các phương tiện để làm món bánh trôi

4. Thực hiện

- Hôm trước chúng mình đã chuẩn bị được những gì cho món bánh trôi.
- Cô thống nhất cho trẻ thực hành làm món bánh trôi
- Cho trẻ xem lại video các bước cô và trẻ đã chuẩn bị để làm món bánh trôi vào hôm trước
- Cô cho 1 trẻ nhắc lại quy trình làm bánh trôi: chọn nguyên liệu - nặn bánh - luộc bánh - vớt bánh - trang trí
- Cô nhắc lại tiêu chí làm bánh trôi cô và trẻ đã thống nhất, hỏi trẻ:
- Cô nhấn mạnh bước chọn các nguyên liệu và luộc bánh
- Cho trẻ lấy nguyên liệu, đồ dùng, dụng cụ về 4 nhóm để thảo luận, phân công công việc
- Trẻ thực hiện làm theo quy trình nhóm đã thống nhất và kết hợp ghi lại tỉ lệ các nguyên liệu vào bảng quy trình
- Khuyến khích trẻ trang trí cho đĩa bánh của nhóm mình thêm hấp dẫn và đẹp mắt
- Cho trẻ đem sản phẩm lên trưng bày và lần lượt từng nhóm chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình: giới thiệu cách làm bánh trôi, tỉ lệ bột, nhân đường, cách luộc bánh
- Cho trẻ ngồi dưới đưa ra câu hỏi về sản phẩm của nhóm bạn. Trẻ quan sát, nếm và đánh giá sản phẩm dựa trên tiêu chí đã đề ra
- Dự kiến 1 số câu hỏi:
 - + Nhóm con làm bánh trôi đã đúng với quy trình chưa?
 - + Các con dùng gì để cắt đường và bột?
 - + Các con nhào bột như thế nào?
 - + Con đã nếm sản phẩm của nhóm mình chưa? Vị của nó như thế nào?
 - + Sản phẩm của nhóm con đã đạt được tiêu chí đưa ra chưa?
 - + Con có hài lòng về sản phẩm của nhóm mình không?
 - + Con có muốn thay đổi gì không? Nếu được thay đổi con sẽ làm như thế nào?
 - + Các con có gặp khó khăn gì khi làm bánh trôi không?

+ Con cảm thấy như thế nào khi làm được bánh trôi?

- Cô hỏi trẻ có bạn nào chưa được tham gia làm bánh trôi không?

- Các con sẽ làm gì với thành quả của mình?

=> Như vậy không bạn nào trong lớp không được tham gia hoạt động làm bánh trôi đúng không. Và khi các con được trình bày thành quả của mình với cô và các bạn đó là việc làm gì? ... Khi các con được chia sẻ, phản biện lại những ý kiến của các bạn chính là các con đang tham gia bày tỏ ý kiến... (Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp)

5. Bước 5: Cải tiến

- Nếu có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào buổi chiều thứ 5 ngày 23/10/2025

Đánh giá trẻ cuối ngày

Thứ sáu, ngày 24 tháng 10 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Vẽ chân dung bạn trai, bạn gái (ĐT)

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

- Biết vẽ chân dung bạn trai, bạn gái.

- Trẻ biết phối hợp các nét vẽ để vẽ được chân dung bạn trai, bạn gái bằng các nét: Cong tròn khép kín, nét cong, nét thẳng, nét xiên

- Giáo dục trẻ yêu quý các bạn trong lớp

II. CHUẨN BỊ

- Tranh mẫu của cô:

Tranh 1: Vẽ bạn trai.

Tranh 2: Vẽ bạn gái tóc ngắn.

Tranh 3: Vẽ bạn gái tóc dài.

- Giấy vẽ, sáp màu, bàn ghế.
- Nhạc bài hát: Lớp chúng mình.

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định trẻ:

- Cô cùng trẻ đọc bài thơ: “Chuyện ở lớp”
- + Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?
- + Bài thơ nói tới tên những bạn nào?
- + Bạn đó là bạn trai hay bạn gái?
- + Theo các con tóc của các bạn gái như thế nào? Còn tóc của các bạn trai thì sao?
- + Bạn gái hay mặc trang phục gì nhỉ? Các bạn trai thì sao?
- Cô dẫn dắt trẻ đến với tranh mẫu của cô.

2. Quan sát và đàm thoại:

- Cô cho trẻ xem tranh mẫu và cho trẻ nhận xét tranh mẫu.
- + Ai có nhận xét gì về bức tranh?
- + Bạn gái trong bức tranh cô vẽ ntn? Khuôn mặt bạn gái có gì?
- + Cô sử dụng nét gì để vẽ?
- + Ngoài bạn gái còn có gì nữa?

- + Các con thấy màu sắc bức tranh ntn?
- + Con nhận xét gì về bố cục của bức tranh?
- Cô khái quát lại: Cô nhấn mạnh 1 số chi tiết nổi bật.

3. Trẻ thực hiện

- Hỏi trẻ định vẽ ai, vẽ như thế nào?
- Cô cho trẻ về chỗ thể hiện ý tưởng.
- Trẻ thực hiện, cô bao quát, gợi ý trẻ (Cô nhắc trẻ tư thế ngồi, cách cầm bút)

4. Trưng bày, nhận xét sản phẩm

- Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày
- Cho trẻ nhận xét bài của các bạn
- Cho trẻ giới thiệu tranh của mình. Đặt tên cho bức tranh.
- Hái trổ con thích bài bạn nào nhất, vì sao?
- Cô nhận xét chung.

IV.ĐANH GIA TRẺ CUỐI NGÀY:

NGƯỜI DUYỆT
HP CHUYÊN MÔN

NGƯỜI SOẠN

